TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 155/2020/QĐST-HNGĐ	

Đức Hòa, ngày 05 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1991;

Bị đơn: Bà Lê Thị Kim N**,** sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Trọng N và bà Lê Thị Kim N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Trọng N và bà Lê Thị Kim N tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Ông Nguyễn Trọng N và bà Lê Thị Kim N thống nhất là bà Lê Thị Kim N được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn Lê B, sinh ngày 14/12/2012, giới tính: Nữ và Nguyễn Lê C, sinh ngày

12/6/2014, giới tính: Nữ. Ông Nguyễn Trọng N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho một con. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 02/2020 đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Ông Nguyễn Trọng N và bà Lê Thị Kim N đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Trọng N và bà Lê Thị Kim N đều xác nhận không có nợ ai.

Về án phí: Ông Nguyễn Trọng N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà ông Nhân đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004739 ngày 19/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- UBND xã Y.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU)

Trần Hồng Sơn

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).